**Hỏi: Công ty chúng tôi có nhập khẩu 01 lô hàng nguyên phụ liệu về gia công sau đó xuất đi, vậy tờ khai phập và xuất khẩu có kê khai hay không (trên tờ khai phương thức thanh toán ghi: không thanh toán)? Và quy trình hạch toán như thế nào?.**

 Trả lời:

Chúng tôi nghĩ rằng các Công ty của Bạn có thể sơ suất trong việc ghi nội dung thanh toán trên tờ khai. Gia công cho nước ngoài chắc chắn sẽ được thương nhân nước ngoài trả công bằng tiền, bằng hàng hoá hoặc cấn trừ công nợ,... Theo quy định của Luật thuế GTGT; Luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu và các văn bản hướng dẫn thi hành các Luật này thì trường hợp gia công cho nước ngoài thuộc diện không phải nộp thuế XNK và áp dụng thuế suất GTGT là 0%.

1. Về thủ tục quản lý, các văn bản hướng dẫn có quy định: Nếu xuất trả hàng cho nước ngoài trong thời hạn 365 ngày kể từ khi nhập khẩu công ty chưa phải nộp thuế GTGT, thuế NK; Quá thời hạn 365 ngày mà chưa xuất được sẽ phải nộp đủ thuế, sau đó nếu XK được thì sẽ được hoàn lại số thuế đã nộp. Điều kiện về thủ tục hồ sơ cần thiết để được áp dụng chính sách ưu đãi này là:

-          Hợp đồng gia công ký với thương nhân nước ngoài;

-          Tờ khai hải quan ghi đúng các chỉ tiêu và phù hợp với nội dung hợp đồng

-          Thực hiện thanh toán qua ngân hàng (nếu thanh toán tiền gia công bằng hàng hoá hoặc khấu trừ công nợ thì nội dung này phải được ghi trong hợp đồng; có hồ sơ xác nhận của 2 Bên về đối chiếu công nợ, xác định số phải thanh toán, đã thanh toán).

-          Hoá đơn GTGT của lô hàng xuất khẩu.

Danh mục hồ sơ và các tài liệu kèm theo trong trường hợp thanh toán bù trừ, thanh toán bằng hàng hoá,... Bạn có thể tham khảo Thông tư số 120/2003 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Luật thuế GTGT.

2. Về quy trình hạch toán: Tuỳ thuộc vào việc tổ chức công tác kế toán mà công ty Bạn đang áp dụng để tổ chức công tác hạch toán cho phù hợp nhưng nguyên tắc chung như sau:

- Trị giá Nguyên liệu nhập khẩu : hạch toán vào công nợ (chi tiết theo tên khách hàng), về mặt hiện vật có thể theo dõi ở các tài khoản ngoại bảng;

- Mở TK theo dõi về hoạt động gia công để tập hợp chi phí liên quan đến việc gia công và xuất trả thành phẩm sau gia công (không tính trị giá nguyên liệu nhập khẩu);

- Số tiền được thanh toán về gia công (tiền TT qua ngân hàng hoặc trị giá hàng được thanh toán, hoặc công nợ được trừ vào tiền gia công) hạch toán vào doanh thu.

3. Về việc thanh khoản tờ khai nhập khẩu (chưa phải nộp thuế trong 365 ngày): Bạn cần liên hệ với cơ quan hải quan nơi làm thủ tục nhập khẩu nguyên liệu để mở tờ khai hải quan theo loại hình gia công xuất khẩu. Khi xuất khẩu hàng trả cho nước ngoài Bạn cần ghi rõ XK trả cho thương nhân nước ngoài theo Hợp đồng, Tờ khai nhập khẩu số... ngày... để thanh khoản với cơ quan hải quan. Căn cứ vào định mức tiêu hao nguyên vật liệu của hợp đồng gia công (bản sao) đã đăng ký với cơ quan hải quan để tính ra trị giá nguyên liệu nhập khẩu đã sử dụng của lô hàng xuất khẩu. Trường hợp trị giá nguyên liệu nhập khẩu trong lô hàng XK mà thấp hơn số nguyên liệu đã thực nhập khẩu thì Bạn phải nộp thuế cho số chênh lệch này./.

Công ty gia công nên nguyên vật liệu chính: vải và các phụ kiện là do khách hàng cung cấp theo định mức .

-Còn nguyên vật liệu chính được tính vào giá thành sản phẩm của công ty chỉ bao gồm: chỉ may, chỉ vắt sổ

-Thường thì các chi phí sẽ được tổng hợp cho toàn công ty sau đó phân bổ cho tưng đơn dặt hàng:

- Đối với nguyên vật liệu trực tiếp có thể phân bổ theo trị giá đơn đặt hàng nhưng dể chính xác hơn thì nên xây dựng định mức

ví dụ đơn đặt hàng 1 đặt may:10 sản phẩm x, 100 sphẩm y, 1000 sphẩm Z.

Công ty xây dụng định mức: + Sp a: 0,1cuộn chỉ/ 1sp+ Sp b: 0.2 cuôn chỉ / 1sp+ Sp c: 0.3....

Sau đó tính : Tổng chi phí NVL trực tiếp PS cho dơn đặt hàng 1 =[(0.1x100)+(0.2x100)+(0.3x100)]x giá của 1 cuộn chỉ

-CP nhan công và sản xuất chung phân bổ cho trị giá của từng đơn đặt hàng

==>Ta mở sổ chi tiết Tk 621,622,627 cho từng dơn dặt hang và cho toàn công ty căn cứ vào các sổ chi tiết TK đó để lập sổ chi tiet TK 154 cho từng đơn đặt hang( đói với những đơn đặt hàng hoàn thành) và lập sổ TK 154 cho toan doanh nghiệp. TK này có số dư, số PSinh trong kỳ chính là tổng CP PSinh cho những đơn dặt hàng hoàn thành, con chi phí phát sinh cho những đơn dặt hàng chưa hoàn thành chính là giá trị sản phảm dở dang cuối kỳ ( tức là số dư cuối kỳ của TK 154)

Căn cứ vào Sổ chi tiết TK 154 mở cho từng đơn đạt hàng bạn tính giá thành theo từng dơn đặt hang. Lấy tổng chi phí phát sinh của từng đơn đăt hàng phân bổ cho từng mặt hàng có trong đơn đặt hàng. CP NVL trực tiếp phân bổ theo định mức, con chi phí nhân công và sản xuất chung phân bổ theo chi phí nguyên vật liệu trực tiếp.

**Hàng hóa gia công** thường có :

 - Gia công trong nước

 - Gia công nước ngoài (bên nước ngoài ký hợp đồng với các DN trong nước gia công hàng hóa hoặc các DN trong nước thuê các đối tác nước ngoài gia công)

 **Chi phí gia công**:

- Bên đi thuê gia công

 - Bên nhận gia công

**Hạch toán kế toán**:

Khi hạch toán qua 627 trước sau khi nhận lại sản phẩm đã gia công, kế toán dùng bảng phân bổ chi phí gia công tính giá thành sản phẩm rồi mới chuyển qua 154

 Khi xuất hàng đi gia công:

Nợ 154: giá trị nguyên vật liệu

Có 152

 Chi phí gia công phát sinh

Nợ 627

Có 111, 112

 Nhận hàng gia công về

Nợ 154 : phí gia công

Có 627

 Tính giá thành phẩm

Nợ 155

Có 154

 Xuất bán

Nợ 632

Có 155

Nếu DN nhận gia công hàng hóa

+ Khi nhận NVL ghi nợ TK 002

+ Xuất NVL gia công không hạch toán.

+ Phát sinh các chi phí trả khác

Nợ TK 154

Nợ TK 133(nếu có)

Có TK 111,112,331( tập hợp chi phí gia công thuê SP cho đối tác)

+ Xuất trả hàng gia công:

Xuất HĐ GTGT

Nợ TK 632

Có TK 154 và

Nợ TK 111,112,131

Có TK 511

Có TK 33311

Đồng thời ghi đơn Có TK 002

Trường hợp :

+ Trường hợp nếu bên nhận gia công không mua lại phế phẩm mà xuất trả lại bác hạch toán

Nợ TK 152

Có TK 154 -Cái này hạch toán như nhập phế liệu phế phẩm thu hồi từ quá trình Sx